

QUYẾT ĐỊNH

sửa đổi một số Điều, Phụ lục 2 Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng cấp tỉnh được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ban hành kèm theo Quyết định số 1010-QĐ/TU, ngày 28/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quyết định số 1113-QĐ/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung một số Điều, Phụ lục 1 của Quy định số 15-QĐ/TU ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp ngày 27/9/2024;
- Xét đề nghị của Ban Dân vận Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi một số Điều, Phụ lục 2 Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng cấp tỉnh được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ kèm theo Quyết định số 1010-QĐ/TU, ngày 28/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

1. Sửa đổi gạch đầu dòng thứ ba khoản 1, Điều 3, Chương II như sau:

“- Đại hội bầu Ban Chấp hành, Ban kiểm tra. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch; Trưởng ban, Phó Trưởng ban Kiểm tra; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra. Việc bầu cử thông qua bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết bằng hình thức giơ tay theo quy định của điều lệ hoặc quyết định của đại hội và báo cáo công khai kết quả trước đại hội, hội nghị Ban Chấp hành”.

2. Sửa đổi gạch đầu dòng thứ tư khoản 3, Điều 3 như sau:

“- Về độ tuổi: Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội là người đã nghỉ hưu thì tuổi giới thiệu lần đầu hoặc tái cử không quá 65 tuổi. Đối với Chủ tịch hội, trường hợp đặc biệt không quá 70 tuổi, do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Không áp dụng quy định độ tuổi đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh”.

3. Sửa đổi khoản 3, Điều 13 như sau:

“3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo về công tác quản lý nhà nước; quyết định biên chế, kinh phí hoạt động, điều kiện làm việc, chế độ, chính sách của hội gắn với nhiệm vụ được giao; sắp xếp, quyết định giao nhiệm vụ cho hội hoạt động trong phạm vi tỉnh phù hợp với lĩnh vực của hội; hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước giao”.

4. Sửa đổi gạch đầu dòng thứ nhất Mục 1, Phụ lục 2 như sau:

“- Khi chuẩn bị đại hội theo nhiệm kỳ, Ban Thường vụ hội thảo luận, thống nhất xin ý kiến của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về cơ cấu, số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, lãnh đạo hội khóa mới. Sau khi có ý kiến đồng ý của Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ hội triển khai quy trình giới thiệu nhân sự các bước theo quy định”.

5. Sửa đổi Tiểu mục 3.1, Mục 3, Phụ lục 2 như sau:

“Chức danh Chủ tịch các hội: Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Hội Luật gia tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

Chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch các hội: Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Hội Khuyến học tỉnh. Chức danh Phó Chủ tịch các hội: Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, Hội chữ thập đỏ tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Hội Luật gia tỉnh xin ý kiến ban đảng theo dõi, chỉ đạo hội và trình Ban cán sự đảng UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ)”.

6. Sửa đổi gạch đầu dòng thứ mười Tiểu mục 4.1, Mục 4, Phụ lục 2 như sau:

“- Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp ủy có thẩm quyền đối với nhân sự. Nếu nhân sự có vợ, chồng, con học tập, sinh sống ở nước ngoài thì báo cáo rõ ở đâu, làm gì, học bằng nguồn kinh phí nào, tổ chức, cá nhân nào tài trợ”.

7. Sửa đổi gạch đầu dòng thứ bảy Tiểu mục 4.2, Mục 4, Phụ lục 2 như sau:

“- Số lượng danh sách nhân sự bầu cử Ban Chấp hành tại đại hội và danh sách nhân sự bầu cử Ban Thường vụ tại hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất,

có thể không có số dư hoặc có số dư không quá 30% so với số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khi tính tỉ lệ % mà có số dư lẻ người thì tính tròn 1 người và danh sách bầu cử có thể cao hơn số dư 30%. Ban Chấp hành đương nhiệm chuẩn bị danh sách Ban Chấp hành, Ban Thường vụ không có số dư”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Văn phòng Tỉnh ủy, các ban đảng tỉnh, Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các cơ quan quản lý nhà nước và các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh,
- Đảng đoàn MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Vũ Mạnh Hà